

THUỐC NGỪA SỞI, QUAI BỊ & BAN ĐÀO

NHỮNG ĐIỀU QUÝ VỊ CẦN BIẾT

1 Tại sao nên chủng ngừa?

Sởi, quai bị, và ban đào là những căn bệnh nghiêm trọng.

Sởi

- Siêu vi khuẩn sởi làm da nổi đỏ ngứa ngáy, ho, chảy nước mũi, xốn mắt, và sốt.
- Bệnh này có thể làm nhiễm trùng tai, sưng phổi, giạt kinh phong (co giật và nhìn chăm chăm một chỗ), hư não, và thiệt mạng.

Quai bị

- Siêu vi khuẩn quai bị gây sốt, nhức đầu, và sưng hạch.
- Bệnh này có thể làm điếc, viêm màng não (nhiễm trùng màng não và cột sống), sưng dịch hoàn hoặc buồng trứng gây đau đớn, và trong những trường hợp hiếm hơn thì có thể thiệt mạng.

Ban đào (Sởi Đức)

- Siêu vi khuẩn ban đào làm da nổi đỏ ngứa ngáy, sốt nhẹ, và viêm khớp (đa số là phụ nữ).
- Nếu phụ nữ bị ban đào khi đang có thai thì có thể xảy thai hoặc em bé có thể bị khuyết tật nghiêm trọng khi sinh.

Quý vị hoặc con quý vị có thể lây những căn bệnh này khi ở gần người bị bệnh. Những bệnh này truyền nhiễm qua không khí.

Thuốc ngừa sởi, quai bị, và ban đào (MMR) có thể ngừa được những bệnh này.

Đa số trẻ em được chích ngừa MMR sẽ không bị những bệnh này. Nếu chúng ta ngưng chích ngừa thì sẽ có nhiều trẻ bị những bệnh này hơn.

2 Ai nên chủng ngừa MMR và khi nào chủng?

Trẻ em nên chủng ngừa 2 liều MMR:

- ✓ Liều thứ nhất lúc **12-15 tháng**
- ✓ và liều thứ nhì lúc **4-6 tuổi**.

Đây là những cỡ tuổi được đề nghị chủng ngừa. Nhưng trẻ em có thể chủng liều thứ nhì ở bất cứ tuổi nào, miễn là cách liều thứ nhất ít nhất là 28 ngày.

Một số người lớn cũng nên chủng ngừa MMR:

Nói chung, bất cứ người nào từ 18 tuổi trở lên, sinh sau năm 1956, nên chủng ít nhất là một liều MMR, trừ phi họ có thể chứng minh là đã chủng ngừa hoặc đã bị những bệnh này.

Hãy hỏi bác sĩ hoặc y tá để biết thêm chi tiết.

Thuốc ngừa MMR có thể được chủng cùng lúc với những loại thuốc ngừa khác.

3 Một số người không nên chủng ngừa MMR hoặc nên

- Những người đã bị phản ứng đe dọa đến tính mạng vì dị ứng với **gelatin**, thuốc trụ sinh **neomycin**, hoặc vì dị ứng với **thuốc ngừa MMR khi chủng trước đây** thì không nên chủng ngừa MMR.
- Những người bị đau ốm trung bình hoặc nặng khi đến ngày chủng ngừa thường nên chờ cho đến khi lành rồi hãy chủng ngừa MMR.
- Phụ nữ có thai nên chờ sau khi sinh con mới chủng ngừa MMR. Phụ nữ nên tránh có thai trong 4 tuần sau khi chủng ngừa MMR.
- Một số người nên hỏi bác sĩ xem họ có nên chủng ngừa MMR hay không, gồm những người:
 - Bị nhiễm HIV/AIDS, hoặc một bệnh khác ảnh hưởng đến hệ thống miễn nhiễm
 - Đang được điều trị bằng những loại thuốc ảnh hưởng đến hệ thống miễn nhiễm, chẳng hạn như steroids, trong 2 tuần hoặc lâu hơn
 - Bị bất cứ loại ung thư nào
 - Đang được điều trị ung thư bằng quang tuyến x hoặc thuốc
 - Đã từng có số tiểu cầu thấp (một chứng rối loạn máu)
- Những người mới được truyền máu hoặc các sản phẩm khác từ máu nên hỏi bác sĩ xem khi nào họ có thể chủng ngừa MMR.

Hãy hỏi bác sĩ hoặc y tá để biết thêm chi tiết.

4

Thuốc ngừa MMR có những rủi ro gì?

Một loại thuốc ngừa, cũng như bất cứ loại thuốc nào khác, có thể gây nhiều vấn đề nghiêm trọng, chẳng hạn như phản ứng nặng vì dị ứng. Rủi ro do thuốc ngừa MMR gây tác hại nặng, hoặc thiệt mạng, rất thấp.

Chủng ngừa MMR an toàn hơn nhiều so với việc bị bất cứ bệnh nào trong ba căn bệnh này.

Đa số những người chủng ngừa MMR đều không bị vấn đề gì do thuốc gây ra cả.

Phản Ứng Nhẹ

- Sốt (đến tối đa là 1 trong 6 người)
- Da nổi đỏ nhẹ (khoảng 1 trong 20 người)
- Sưng hạch trong má hoặc cổ (hiếm xảy ra)

Nếu bị các phản ứng này thì thông thường sẽ bị trong vòng 7-12 ngày sau khi chích. Các phản ứng này ít xảy hơn sau liều thứ nhì.

Phản Ứng Trung Bình

- Giật kinh phong (co giật hoặc nhím chăm chăm một chỗ) do sốt gây ra (khoảng 1 trong 3,000 liều)
- Khớp đau nhức và cứng nhắc nhất thời, hầu hết ở thanh thiếu niên hoặc phụ nữ trưởng thành (đến tối đa 1 trong 4 người)
- Số tiểu cầu thấp nhất thời, có thể gây xuất huyết (khoảng 1 trong 30,000 liều)

Phản Ứng Nặng (Rất Hiếm)

- Phản ứng nặng vì dị ứng (chưa tới 1 trong 1 triệu liều)
- Nhiều phản ứng nặng khác được biết đã xảy ra sau khi trẻ chủng ngừa MMR. Nhưng những trường hợp này rất hiếm khi xảy ra, các chuyên gia không chắc có phải do thuốc ngừa này gây ra hay không. Các phản ứng này gồm:
 - Điếc
 - Giật kinh dài hạn, hôn mê, hoặc không tỉnh táo
 - Hư não vĩnh viễn

5

Nếu bị phản ứng trung bình hoặc nặng thì sao?

Tôi nên để ý gì?

Bất cứ tình trạng nào bất thường, chẳng hạn như bị phản ứng nặng vì dị ứng, sốt nặng hoặc hành vi bất thường. Các phản ứng nặng vì dị ứng gồm khó thở, khàn giọng hoặc thở khò khè, phát ban, xanh xao, yếu ớt, tim đập nhanh hoặc chóng mặt trong vòng vài phút đến vài giờ

sau khi chủng. Sốt nặng hoặc giật kinh, nếu bị, sẽ xảy ra từ 1 đến 2 tuần sau khi chủng.

Tôi nên làm gì?

- **Gọi** bác sĩ, hoặc đưa người đó đến bác sĩ ngay.
- **Cho** bác sĩ **biết** rõ sự việc xảy ra như thế nào, ngày giờ xảy ra, và chủng ngừa khi nào.
- **Yêu cầu** bác sĩ, y tá, hoặc sở y tế phức tạp phản ứng bằng cách nộp mẫu Hệ Thống Phúc Trình Biến Chứng Nguy Hại của Thuốc Chủng (VAERS). Hoặc tự quý vị phúc trình qua web site của VAERS tại www.vaers.hhs.gov, hoặc gọi số 1-800-822-7967. *VAERS không cố vấn y khoa.*

6

Chương Trình Toàn Quốc Bồi Thường Thương Tích Do Thuốc Ngừa

Trong trường hợp hiếm khi xảy ra là quý vị hoặc con quý vị bị phản ứng nặng với thuốc ngừa, có một chương trình của liên bang được thành lập để giúp trả tiền chăm sóc cho những người bị tác hại.

Muốn biết thêm chi tiết về Chương Trình Toàn Quốc Bồi Thường Thương Tích Do Thuốc Ngừa (National Vaccine Injury Compensation Program), hãy gọi số **1-800-338-2382** hoặc đến website của chương trình tại www.hrsa.gov/osp/vic

7

Tôi tìm hiểu thêm bằng cách nào?

- Hãy hỏi bác sĩ hoặc y tá của quý vị. Họ có thể đưa cho quý vị giấy chỉ dẫn về thuốc ngừa hoặc đề nghị các nguồn thông tin khác.
- Gọi cho chương trình chủng ngừa của sở y tế địa phương hoặc bộ y tế tiểu bang.
- Liên lạc với Các Trung Tâm Kiểm Soát và Phòng Ngừa Bệnh Tật (CDC):
 - Gọi số **1-800-232-4636 (1-800-CDC-INFO)**
 - Đến website của Chương Trình Chủng Ngừa Toàn Quốc tại www.cdc.gov/nip



U.S. DEPARTMENT OF HEALTH & HUMAN SERVICES
CENTERS FOR DISEASE CONTROL AND PREVENTION
NATIONAL IMMUNIZATION PROGRAM

Vaccine Information Statement
MMR IMM-354V - Vietnamese (1/15/03) 42 U.S.C. § 300aa-26
Translated by Transcend Translations, Davis, CA
<http://www.transcend.net>